TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày: 27-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hàn Nhật Thái.
2. Ông Lê Anh Giàu - Đoàn thanh niên.

-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre*** *tham gia phiên tòa*: Ông Phan Thanh Vàng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Nguyễn Quốc B (B Cao Dò), sinh ngày 13/5/2004 tại tỉnh Bến Tre; Nơi ĐKTT: Khu phố A, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Trình độ văn hóa: không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn C, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1976; Vợ, con: không có;

Tiền án: không có; Tiền sự: Ngày 07/9/2020, bị Công an Phường 6, thành phố Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" (Quyết định số 60/QĐ-XPHC);

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2021, đến ngày 30/4/2021 bị bắt tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Đại diện hợp pháp của bị cáo:
1. Ông Phạm Văn C, sinh năm 1977. Có mặt.
Nơi ĐKTT: Khu phố A, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.
2. Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1976. Có mặt.
Nơi cư trú: Khu phố BL, Phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Lê Huỳnh Nhựt Thiện - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bến Tre. Có mặt.

** Bị hại:*
1. Ông Nguyễn Công M, sinh năm 1998. Có mặt.
ĐKTT: thị trấn PA, huyện KB, tỉnh Đăk Lak.

Tạm trú: ĐHM, Phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Nguyễn Duy Tr, sinh năm 1992. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp QTA, xã HL, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

3. Ông Phan Huỳnh Việt L, sinh năm 1999. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp PC, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

4. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1972. Vắng mặt.
Nơi cư trú: khu phố BL, Phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

5. Ông Ngô Trung H, sinh năm 1973. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Khu phố C, Phường D, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

6. Ông Võ Minh Ch, sinh năm 1974. Có mặt.
Nơi cư trú: ấp ATA, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

7. Bà Phan Thị Linh Gi, sinh năm 1982. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp PT, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

8. Ông Phạm Thế Anh Kh, sinh năm 1985. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp PH, xã TT, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

9. Ông Võ Hoàng Anh Th, sinh năm 1984. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Khu phố E, Phường F, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

10. Ông Lê Văn Nh, sinh năm 1975. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp G, xã SĐ, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

11. Bà Phạm Thị Cẩm T, sinh năm 1995. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp H, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

12. Ông Lê Văn Rẩm E, sinh năm 1976. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp LT, xã SP, huyện GT, tỉnh Bến Tre

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Phạm Thị Thu Ph, sinh năm 1980. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Khu phố N, Phường M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Lương Minh H, sinh năm 1983. Có mặt.
Nơi cư trú: Khu phố O, Phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1986. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Khu phố BL, Phường D, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

4. Bà Lâm Thị Cẩm Th, sinh năm 1985. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Khu phố N, Phường M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B là đối tượng không có nghề nghiệp, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" nhưng trong thời gian từ ngày 24/7/2020 đến ngày 30/3/2021 bị cáo đã tiếp tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn thành phố Bến Tre và huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: khoảng 02 giờ ngày 24/7/2020, bị cáo một mình đi bộ đến khu vực Phường C, thành phố BT với mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến nhà trọ thuộc khu phố BL, Phường C, thành phố BT thì phát hiện cửa phòng số 2 khóa ngoài nên ra ngoài nhặt cục đá vào đập làm ổ khóa rơi xuống nền, mở cửa đột nhập vào phòng số 2 lấy của ông Nguyễn Công M 01 laptop nhãn hiệu Asus, màu trắng đem bán cho một người không rõ họ tên và địa chỉ được 1.000.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Tài sản không thu hồi được.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 93/KL-HĐĐG ngày 02/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 laptop nhãn hiệu Asus, màu trắng, trị giá vào ngày 24/7/2020 là 2.100.000 đồng.

Ông Nguyễn Công M không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị laptop bị chiếm đoạt.

- Vụ thứ hai: khoảng 01 giờ ngày 30/8/2020, bị cáo đi bộ trên đường Nguyễn Ngọc Nh với ý định tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang qua Ban Chỉ huy quân sự Phường B, thành phố BT ở Khu phố A, Phường B, thành phố BT, bị cáo phát hiện cửa trước của Ban Chỉ huy quân sự khép hờ nên leo qua hàng rào của Trạm y tế Phường B rồi tiếp tục leo qua hàng rào của Ban chỉ huy quân sự, đột nhập vào trong lấy của ông Nguyễn Duy Tr 01 máy ảnh hiệu Sony, màu đen và lấy của ông Phan Huỳnh Việt L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Motorolla, màu đen, 01 tai nghe Bluetooth, màu vàng nhạt và 01 cục sạc pin dự phòng, màu trắng rồi leo rào ra ngoài tẩu thoát. Bị cáo đem các tài sản trộm được bán cho một người không rõ họ tên và địa chỉ được 500.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Tài sản không thu hồi được.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐG ngày 23/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận giá trị các tài sản vào ngày 30/8/2020 như sau:

- 01 máy ảnh hiệu Sony, màu đen, trị giá 3.000.000 đồng.
- 01 tai nghe Bluetooth màu vàng nhạt, trị giá 300.000 đồng.
- 01 cục sạc pin dự phòng màu trắng, trị giá l 300.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Motorola màu đen: Không còn giá trị sử dụng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của các bị hại Trung và Long là 3.600.000 đồng.

Ông Nguyễn Duy Tr yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị máy ảnh bị chiếm đoạt là 3.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Ông Phan Huỳnh Việt L không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

- Vụ thứ ba: khoảng 01 giờ ngày 18/11/2020, bị cáo đi bộ vào hẻm Thầy Liền ở Phường C, thành phố Bến Tre với mục đích tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn D ở khu phố BL, Phường C, thành phố BT, bị cáo nhìn thấy cửa sổ bên hông nhà ông D không đóng nên đến gần quan sát thì phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng của ông D đang sạc pin để trên đầu giường. Bị cáo nhặt cành cây khều lấy điện thoại, sau đó

đem cho Phạm Thị Thu Ph sử dụng. Khi hay tin điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có, bà Ph đã đem giao nộp cho Công an Phường C, thành phố BT để xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, Model A1524, số IMEI: 354436069757605.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐG ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, Model A1524, số IMEI: 354436069757605, trị giá vào ngày 18/11/2020 là 1.650.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho ông Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng. Ông D không yêu cầu gì thêm.

- Vụ thứ tư: Vào khoảng 01 giờ ngày 05/12/2020, bị cáo phát hiện nhà của ông Ngô Trung H ở Khu phố C, Phường D, thành phố BT đang sửa chữa, chưa có cửa rào nên đột nhập vào trong phòng ngủ lấy của ông H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7Plus màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, 01 cục sạc pin điện thoại dự phòng màu xám, 01 nón B hiểm màu trắng và 01 bóp da màu nâu, bên trong có 5.000.000 đồng tiền Việt Nam rồi tẩu thoát. Sau đó, ông H nhặt được bóp da ở khu vực công viên cầu Cái Cá đoạn thuộc phường AH, thành phố BT nên đem giao nộp cho cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 bóp da màu nâu.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐG ngày 24/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận giá trị các tài sản vào ngày 05/12/2020 như sau:

- 01 bóp da màu nâu, trị giá 100.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7Plus màu đen, trị giá 899.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, trị giá 3.000.000 đồng.
- 01 cục sạc pin điện thoại dự phòng màu xám, trị giá 320.000 đồng.
- 01 nón B hiểm màu trắng, trị giá 480.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông Hùng là 9.799.000 đồng.

Qua làm việc, bị cáo khai nhận: Nguyễn Thanh H (tên thường gọi: Hải Meo) rủ và điều khiển xe mô tô chở bị cáo đến trước cửa nhà anh H để bị cáo vào trong lấy trộm tài sản như trên đem ra đưa hết cho H. H chia cho bị cáo 1.000.000 đồng và 01 túi ma túy đá để sử dụng. Tuy nhiên, H không thừa nhận.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho ông Ngô Trung H 01 bóp da màu nâu. Ông H không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Vụ thứ năm: khoảng 04 giờ ngày 09/12/2020, bị cáo leo rào đột nhập vào Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bến Tre ở Khu phố A, Phường B, thành phố BT với mục đích tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến phía sau dãy nhà làm việc của Sở, bị cáo phát hiện cửa sổ của phòng Kế hoạch - Tài chính không khóa nên đi xuống khu vực nhà kho lấy 02 cái ghế đặt gần cửa sau của Sở để đứng lên leo qua cửa sổ của phòng Kế hoạch - Tài chính, đột nhập vào trong phòng lấy của ông Võ Minh Ch

số tiền 7.228.617 đồng, lấy của bà Phan Thị Linh Gi 01 bao thiệp màu đỏ, bên trong có 300.000 đồng và lấy của ông Phạm Thế Anh Kh 01 bao lì xì, bên trong có 2 USD rồi tẩu thoát.

Qua làm việc bị cáo khai nhận: Nguyễn Thanh H (Hải Meo) chở bị cáo đến trước cổng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chờ ở ngoài. Sau khi lấy trộm được tiền và đô la, bị cáo đem ra công viên đếm. Vừa đếm được khoảng 2.000.000 đồng thì H đến yêu cầu bị cáo đưa hết tiền vừa trộm được, H lấy số tiền lẻ đưa cho bị cáo đi đổi tiền chẵn, bị cáo đổi được 240.000 đồng rồi đưa cho H, H chia cho bị cáo 150.000 đồng. Tuy nhiên, H không thừa nhận. Vật chứng thu giữ:

- 01 đôi dép nhựa.

- 01 đoạn camera ghi nhận Phạm Nguyễn Quốc B đột nhập vào Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bến Tre trộm cắp tài sản.

Ngoài ra, qua khám nghiệm hiện trường, lực lượng Công an còn thu giữ 01 dấu vết đường vân chân và 07 dấu vết đường vân tay thu tại hiện trường.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 02 đô, trị giá vào ngày 09/12/2020: Giá mua 46.020 đồng, giá bán 46.440 đồng.

Theo Kết luận giám định số 37/2020/GĐĐV ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

"1. Dấu vết đường vân ký hiệu số 1 thu tại hiện trường vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 09/12/2020 tại 108/1, đường 30/4, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre với vân dưới ngón lòng bàn chân phải của Phạm Nguyễn Quốc B, sinh năm 2004, nơi cư trú khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre do cùng một người để lại.

- Dấu vết đường vân ký hiệu số 8 thu tại hiện trường vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 09/12/2020 tại 108/1, đường 30/4, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre với vân tay ngón "Giữa phải" của Phạm Nguyễn Quốc B, sinh năm 2004, nơi cư trú khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre do cùng một người để lại.

2. Dấu vết đường vân ký hiệu số 2 thu tại hiện trường vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra ngày 09/12/2020 tại 108/1, đường 30/4, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre với vân tay ngón "Giữa phải" của Phạm Nguyễn Quốc B, sinh năm 2004, nơi cư trú khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre do cùng một người để lại.…"

Ông Võ Minh Ch, bà Phan Thị Linh Gi và ông Phạm Thế Anh Kh không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

- Vụ thứ sáu: khoảng 01 giờ ngày 10/12/2020, bị cáo leo rào vào quán Ốc Tý của ông Võ Hoàng Anh Th ở Khu phố E, Phường F, thành phố BT với mục đích tìm tài sản lấy trộm. Khi vào trong quán, bị cáo lén lút lấy trộm của anh Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A751 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Nokia màu đen, 03 con gà tre và 01 bóp da màu nâu bên trong có tiền Việt Nam khoảng 7.000.000 đồng và 3.000.000 đồng trong hộc tủ nhựa rồi tẩu thoát.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353408046790141.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐG ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận giá trị các tài sản vào ngày 10/12/2020 như sau:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A751 màu đen, trị giá 1.500.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 353408046790141, trị giá 225.000 đồng.
- 01 con gà tre, lông màu trắng, nặng 1,1kg, trị giá 132.000 đồng.
- 01 con gà tre, lông màu vàng, nặng 1,1kg, trị giá 132.000 đồng.
- 01 con gà tre, lông có nhiều màu, nặng 01kg, trị giá 120.000 đồng.
- 01 bóp da màu nâu, trị giá 20.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại Th là 12.129.000 đồng.

Qua làm việc, bị cáo khai nhận: khoảng 01 giờ ngày 10/12/2020, Nguyễn Thanh H (Hải Meo) rủ bị cáo đi trộm, bị cáo đồng ý nên H điều khiển xe mô tô chở bị cáo xuống quán Ốc Tý, bị cáo đột nhập vào trong lấy trộm các tài sản nêu trên đem ra ngoài đưa cho H, H chỉ đưa lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Nokia màu đen. Tuy nhiên, H không thừa nhận.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho ông Võ Hoàng Anh Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen.

Ông Th yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được là 11.904.000 đồng. Bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

- Vụ thứ bảy: khoảng 04 giờ ngày 19/01/2021, bị cáo leo rào đột nhập vào nhà ông Nguyễn Văn N ở ấp BT, xã BP, thành phố BT với mục đích tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo xuống nhà bếp lén lút lấy trộm của ông Lê Văn Nh 01 máy khoan bê tông, màu xám, 01 máy khoan nhỏ, màu xanh đậm và 01 máy mài hiệu Daewoo, màu vàng.

Bị cáo khai nhận: Sau khi lấy được số tài sản của ông Nhbị cáo đi bộ một đoạn thì gặp Lương Minh H điều khiển xe mô tô chạy đến nên bị cáo đưa hết các tài sản vừa trộm cho H để H bán lấy tiền mua ma túy cùng bị cáo sử dụng. Tuy nhiên, H không thừa. Các tài sản không thu hồi được.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 292/KL-HĐĐG ngày 12/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận, giá trị các tài sản vào ngày 19/01/2021 như sau:

- 01 máy khoan bê tông, màu xám, trị giá 330.000 đồng.
- 01 máy khoan nhỏ, màu xanh đậm, trị giá 660.000 đồng.
- 01 máy mài hiệu Daewoo, trị giá 510.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông Nh là 1.500.000 đồng. Ông Nh không yêu cầu bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

- Vụ thứ tám: khoảng 08 giờ ngày 28/01/2021, bị cáo đi bộ đến xã PN, thành phố BT với mục đích tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến nhà của bà Phạm Thị Cẩm T ở ấp H, xã PN, bị cáo leo qua hàng rào vào bên trong dùng búa đem theo

sẵn đập bể kính cửa sau nhà, đột nhập vào trong lấy của bà T 01 dây chuyền bạch kim trọng lượng 05 gam, 01 chai dầu thơm của nữ hiệu Charlie, 01 bình rượu sâm Hàn Quốc, 01 bình rượu sâm Đinh Lăng, 02 chai rượu ngoại nhập hiệu CHIVAS REGAL 18, 01 chai rượu ngoại nhập hiệu CHIVAS REGAL 21, 02 micro không rõ nhãn hiệu, màu vàng đen, 01 chai rượu vang của Úc loại lớn, 01 ba lô vải màu xám và 01 ba lô vải màu đen rồi tẩu thoát. Các tài sản không thu hồi được. Vật chứng thu giữ:

- 01 cái búa cán gỗ dài 29cm, rộng 02cm, dày 1,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 10,5cm, một đầu vuông 02cm, một đầu nhọn.
- 01 trục vít cán màu đen dài 15cm.
- 01 kéo kim loại dài 23cm.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 337/KL-HĐĐG ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận giá trị các tài sản vào ngày 28/01/2021 như sau:

- 01 dây chuyền bạch kim trọng lượng 05 gam, trị giá 6.000.000 đồng.
- 01 chai dầu thơm của nữ hiệu Charlie, trị giá 2.000.000 đồng.
- 01 bình rượu sâm Hàn Quốc, trị giá 3.680.000 đồng.
- 01 bình rượu sâm Đinh Lăng, trị giá 1.680.000 đồng.
- 02 chai rượu ngoại nhập hiệu CHIVAS REGAL 18, trị giá 1.100.000 đồng.
- 01 chai rượu ngoại nhập hiệu CHIVAS REGAL 21, trị giá 2.200.000 đồng.
- 02 micro không rõ nhãn hiệu, màu vàng đen, trị giá 1.050.000 đồng.
- 01 chai rượu vang của Úc loại lớn: Không giám định được giá trị tài sản do tài sản không rõ nguồn gốc xuất xứ và nguyên giá ban đầu.
- 01 ba lô vải màu xám, trị giá 75.000 đồng.
- 01 ba lô vải màu đen, trị giá 75.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà T là 17.860.000 đồng.

Qua làm việc, bị cáo khai nhận đi trộm cùng với Nguyễn Thanh H (Hải Meo) và sau khi trộm xong đưa các tài sản trộm được cho H cất giữ nhưng H không thừa nhận.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bà Phạm Thị Cẩm T 01 trục vít và 01 kéo kim loại. Bà T không yêu cầu bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

- Vụ thứ chín: khoảng 01 giờ ngày 30/3/2021, bị cáo rủ Lương Minh H xuống địa bàn xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre trộm cắp tài sản thì H đồng ý. Để thực hiện ý định, H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở bị cáo đi. Khi đến phía trước cơ sở nội thất Kim Ngân ở ấp 2, xã Phú Nhuận, thành phố Bến Tre thì H dừng xe lại để bị cáo đi bộ vào đường hẻm còn H ở ngoài chờ. Bị cáo đi đến khu vực công trình đang xây dựng của ông Lê Văn Rẩm E ở ấp LT, xã SP, huyện GT, tỉnh Bến Tre thì phát hiện xung quanh công trình có rào lưới rào B40, dài 35m, cao 1,5m, loại 3 ly nên vào gỡ xuống, cắt ra làm hai, cuộn lại vát ra ngoài đưa cho H, tiếp tục vào trong lán lấy tiếp của anh Rẩm E 01 máy cắt nhãn hiệu Matis; 01 máy khoan tường; 01 máy bơm nước (motor); 01 máy cắt gạch; 30 kg sắt tai dê và 04 cây sắt vuông U90 đem ra ngoài đưa cho H để H chở

đi bán. Sau đó, H chia cho bị cáo 250.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Các tài sản không thu hồi được. Tuy nhiên, H không thừa nhận.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 02/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Giồng Trôm kết luận: 35 mét Lưới B40, cao 1,5m, loại 3 ly trị giá 693.000 đồng; 01 máy cắt nhãn hiệu Matis, trị giá 1.250.000 đồng; 01 máy khoan tường trị giá 900.000 đồng; 01 máy bơm nước (motor) trị giá 600.000 đồng; 01 máy cắt gạch trị giá 275.000 đồng; 30 kg sắt tai dê trị giá 420.000 đồng; 04 cây sắt vuông U90 trị giá 2.600.000 đồng. Tổng giá trị chiếm đoạt là 6.738.000 đồng.

Ông Lê Văn Rẩm E không yêu cầu bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

Tại cáo trạng số 51/CT-VKSTPBT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo B "*Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

+ Về hình phạt chính: áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về "*Tội trộm cắp tài sản*".

+ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

+ Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho ông Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng; đã giao trả cho ông Ngô Trung H 01 bóp da màu nâu; đã giao trả cho ông Võ Hoàng Anh Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; đã giao trả cho bà Phạm Thị Cẩm T 01 trục vít và 01 kéo kim loại.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa; 01 cái búa cán gỗ dài 29cm, rộng 02cm, dày 1,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 10,5cm, một đầu vuông 02cm, một đầu nhọn

+ Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Duy Tr số tiền 3.000.000 đồng và ông Võ Hoàng Anh Th số tiền 11.904.000 đồng. Trường hợp bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Ghi nhận các bị hại Nguyễn Công M, Phan Huỳnh Việt L, Nguyễn Văn D, Ngô Trung H, Võ Minh Ch, Phan Thị Linh Gi, Phạm Thế Anh Kh, Lê Văn Nh, Phạm Thị Cẩm T, Lê Văn Rẩm E không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị các tài sản bị chiếm đoạt.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo, ông Phạm Văn C trình bày: ông là cha ruột của bị cáo B, mẹ của B bỏ đi khi B còn rất nhỏ, bản thân ông không có nghề nghiệp, nguồn sống chính từ việc nhặt ve chai nên ông không có khả năng nuôi

dạy B, B sống lang thang từ nhỏ, thỉnh thoảng cha con mới gặp nhau, hỏi thăm vài câu rồi lại bỏ đi, ông không có tiền để thay bị cáo bồi thường cho các bị hại.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo, bà Nguyễn Thị Thúy H trình bày: bà là mẹ ruột của bị cáo B, từ nhỏ B đã không sống chung với bà, bà sống từ nghề bán vé số nên bà không có tiền để thay bị cáo bồi thường cho các bị hại.

- Bị hại Nguyễn Công M trình bày: ngày 24/7/2020, ông đi làm và để 01 laptop nhãn hiệu Asus, màu trắng trong phòng trọ số 2, địa chỉ khu phố BL, Phường C, thành phố BT, khi trở về thì thấy ổ khóa đã bị đập bể rơi xuống đất, qua kiểm tra phát hiện laptop đã bị mất. Do tài sản không thu hồi được và có giá trị không lớn nên ông tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Ông đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo đúng quy định pháp luật và không yêu cầu gì thêm.

- Bị hại Võ Minh Ch trình bày: ông làm việc tại phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bến Tre. Ngày 09/12/2020, khi vào đến cơ quan thì phát hiện phòng Kế hoạch - Tài chính bị lục tung, qua kiểm tra phát hiện ông bị mất số tiền 7.228.617 đồng, đây là tiền Đảng phí do ông có trách nhiệm giữ, thông thường tiền này được để vào két sắt cơ quan và két sắt đặt trong phòng làm việc của ông nhưng do chưa thu đủ nên ông còn để ngoài mà không cất vào két sắt. Do thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên ông tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên. Ông đề nghị cha và mẹ của bị cáo phải cam kết giáo dục bị cáo nên người và đề nghị Tòa án xét xử vụ án theo luật định.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lương Minh H trình bày: ông không cùng với bị cáo B thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như bị cáo trình bày tại phiên tòa.

- Bị cáo B khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố, không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo, ông Lê Huỳnh Nhựt Thiện trình bày: thống nhất với tội danh và điều luật cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra,

họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản sự việc, kết quả định giá, đối chất, thực nghiệm điều tra và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 24/7/2020 đến ngày 30/3/2021, trên địa bàn thành phố BT và huyện GT, tỉnh Bến Tre, để có tiền nuôi sống bản thân, bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B đã thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

- Khoảng 02 giờ ngày 24/7/2020, tại phòng số 2, nhà trọ khu phố BL, phường C, thành phố BT, lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Công M 01 laptop nhãn hiệu Asus, màu trắng, trị giá 2.100.000 đồng.

- Khoảng 01 giờ ngày 30/8/2020, tại Ban Chỉ huy quân sự Phường B ở Khu phố A, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Duy Tr 01 máy ảnh hiệu Sony, màu đen trị giá 3.000.000 đồng và lén lút chiếm đoạt của ông Phan Huỳnh Việt L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Motorolla, màu đen, 01 tai nghe Pluethoot, màu vàng nhạt và 01 cục sạc pin dự phòng, màu trắng với tổng trị giá 600.000 đồng.

- Khoảng 01 giờ ngày 18/11/2020, tại nhà thuộc khu phố BL, Phường C, thành phố BT, lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, trị giá 1.650.000 đồng.

- Khoảng 01 giờ ngày 05/12/2020, tại nhà Khu phố C, Phường D, thành phố BT, lén lút chiếm đoạt của ông Ngô Trung H 01 bóp da màu nâu, trị giá 100.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7Plus màu đen, trị giá 899.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, trị giá 3.000.000 đồng, 01 cục sạc pin điện thoại dự phòng màu xám, trị giá 320.000 đồng, 01 nón B hiểm màu trắng, trị giá 480.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền Việt Nam. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.799.000 đồng.

- Khoảng 04 giờ ngày 09/12/2020, tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bến Tre ở Khu phố A, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, lén lút chiếm đoạt của ông Võ Minh Ch số tiền 7.228.617 đồng, chiếm đoạt của bà Phan Thị Linh Gi số tiền 300.000 đồng và chiếm đoạt của ông Phạm Thế Anh Kh 01 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 02 đô, trị giá 46.020 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.574.637 đồng.

- Khoảng 01 giờ ngày 10/12/2020, tại quán Ốc Tý ở Khu phố E, Phường F, thành phố BT, lén lút chiếm đoạt của ông Võ Hoàng Anh Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A751 màu đen, trị giá 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Nokia màu đen, trị giá 225.000 đồng, 01 con gà tre, lông màu trắng, nặng 1,1kg, trị giá 132.000 đồng, 01 con gà tre, lông màu vàng, nặng 1,1kg, trị giá 132.000 đồng, 01 con gà tre, lông có nhiều màu, nặng 01kg, trị giá 120.000 đồng, 01 bóp da màu nâu, trị giá 20.000 đồng và tiền Việt Nam 10.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.129.000 đồng.

- Khoảng 04 giờ ngày 19/01/2021, tại ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, lén lút chiếm đoạt của ông Lê Văn Nh 01 máy khoan bê tông, màu xám, trị giá 330.000 đồng, 01 máy khoan nhỏ, màu xanh đậm, trị giá 660.000 đồng và 01 máy mài hiệu Daewoo, trị giá 510.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.500.000 đồng.

- Khoảng 08 giờ ngày 28/01/2021, tại ấp H, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, lén lút chiếm đoạt của bà Phạm Thị Cẩm T 01 dây chuyền bạch kim trọng lượng 05 gam, trị giá 6.000.000 đồng, 01 chai dầu thơm của nữ hiệu Charlie, trị giá 2.000.000 đồng, 01 bình rượu sâm Hàn Quốc, trị giá 3.680.000 đồng, 01 bình rượu sâm Đinh Lăng, trị giá 1.680.000 đồng, 02 chai rượu ngoại nhập hiệu CHIVAS REGAL 18, trị giá 1.100.000 đồng, 01 chai rượu ngoại nhập hiệu CHIVAS REGAL 21, trị giá 2.200.000 đồng, 02 micro không rõ nhãn hiệu, màu vàng đen, trị giá 1.050.000 đồng, 01 ba lô vải màu xám, trị giá 75.000 đồng và 01 ba lô vải màu đen, trị giá 75.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.860.000 đồng.

- Khoảng 01 giờ ngày 30/3/2021, tại ấp LT, xã SP, huyện GT, tỉnh Bến Tre, lén lút chiếm đoạt của ông Lê Văn Rẩm E 01 cuộn lưới B40 dài 35 mét, cao 1,5m, loại 3 ly trị giá 693.000 đồng; 01 máy cắt nhãn hiệu Matis, trị giá 1.250.000 đồng; 01 máy khoan tường trị giá 900.000 đồng; 01 máy bơm nước (motor) trị giá 600.000 đồng; 01 máy cắt gạch trị giá 275.000 đồng; 30 kg sắt tai dê trị giá 420.000 đồng; 04 cây sắt vuông U90 trị giá 2.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.738.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo B chiếm đoạt của các bị hại là 62.950.637 đồng.

[3] Bị cáo là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã nhiều lần cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại để làm nguồn thu nhập chính nuôi sống bản thân. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về "*Tội trộm cắp tài sản*" quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, hiện không có tiền án nhưng đang có tiền sự về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được áp dụng các nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo là "*Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho ông Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng; đã giao trả cho ông Ngô Trung H 01 bóp da màu nâu; đã giao trả cho ông Võ Hoàng Anh Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; đã giao trả cho bà Phạm Thị Cẩm T 01 trục vít và 01 kéo kim loại là phù hợp nên ghi nhận.

Đối với 01 đôi dép nhựa; 01 cái búa cán gỗ dài 29cm, rộng 02cm, dày 1,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 10,5cm, một đầu vuông 02cm, một đầu nhọn là công cụ thực hiện tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Duy Tr yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị máy ảnh bị chiếm đoạt là 3.000.000 đồng, ông Võ Hoàng Anh Th yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.904.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường nên buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Duy Tr số tiền 3.000.000 đồng và bồi thường cho ông Võ Hoàng Anh Th số tiền 11.904.000 đồng. Do bị cáo chưa đủ 18 tuổi gây thiệt hại nên phải có trách nhiệm bồi thường bằng tài sản của bị cáo, trường hợp bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ của bị cáo phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận các bị hại Nguyễn Công M, Phan Huỳnh Việt L, Nguyễn Văn D, Ngô Trung H, Võ Minh Ch, Phan Thị Linh Gi, Phạm Thế Anh Kh, Lê Văn Nh, Phạm Thị Cẩm T, Lê Văn Rẩm E không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị các tài sản bị chiếm đoạt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[10] - Đối với Nguyễn Thanh H và Lương Minh H, do không đủ căn cứ xác định đồng phạm với bị cáo cũng như có liên quan đến việc tiêu thụ tài sản do bị cáo B trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm.

- Đối với Phạm Thị Thu Phg khi nhận điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng do bị cáo B cho không biết tài sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 và 26

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B (B Cao Dò) phạm "*Tội trộm cắp tài sản*"

1. Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho ông Nguyễn Văn D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng; đã giao trả cho ông Ngô Trung H 01 (một) bóp da màu nâu; đã giao trả cho ông Võ Hoàng Anh Th 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; đã giao trả cho bà Phạm Thị Cẩm T 01 (một) trục vít và 01 (một) kéo kim loại.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đôi dép nhựa; 01 (một) cái búa cán gỗ dài 29cm, rộng 02cm, dày 1,5cm, đầu búa bằng kim loại dài 10,5cm, một đầu vuông 02cm, một đầu nhọn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2021 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre đang quản lý).

3. Về trách nhiệm dân sự, áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Duy Tr số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng và ông Võ Hoàng Anh Th số tiền 11.904.000 (Mười một triệu chín trăm lẻ bốn ngàn) đồng. Trường hợp bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ của bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Ghi nhận các bị hại Nguyễn Công M, Phan Huỳnh Việt L, Nguyễn Văn D, Ngô Trung H, Võ Minh Ch, Phan Thị Linh Gi, Phạm Thế Anh Kh, Lê Văn Nh, Phạm Thị Cẩm T, Lê Văn Rầm E không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị các tài sản bị chiếm đoạt.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 và Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Nguyễn B Quốc phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 745.000 (Bảy trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường B , TP BT, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, Bị hại, NLQ (17b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương